

**UBND PHƯỜNG HẢI AN  
TRƯỜNG MẦM NON ĐĂNG HẢI**



**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ LỚP CT2  
CHỦ ĐỀ: CÔ GIÁO  
(Thực hiện: 4 tuần từ 3/11 – 28/11/2025)**

**NHÁNH 1: CÔ GIÁO CỦA BÉ ( TỪ 3/11 – 14/11/2025)  
NHÁNH 2: CÔNG VIỆC CỦA CÔ GIÁO (TỪ 17/11 – 28/11/2025)**

**GIÁO VIÊN THỰC HIỆN: PHẠM THỊ NGỌC  
TRẦN THỊ HẠNH  
NGUYỄN THỊ BẮC**

**NĂM HỌC: 2025 - 2026**

## KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ CÔ GIÁO - LỚP CT2

**Giáo viên thực hiện: Trần Thị Hạnh - Phạm Thị Ngọc - Nguyễn Thị Bắc**

**Thời gian thực hiện: 4 tuần (Từ ngày 3/11 đến ngày 28/11/2025)**

**NĂM HỌC 2025 - 2026**

| tt | tt | Mục tiêu chủ đề                                                                            |       | Nội dung chủ đề                                     | Hoạt động chủ đề                                                                                                 | Phạm vi thực hiện | Địa điểm tổ chức | Thuộc lĩnh vực | MT, ND CỐT LÕI   | CG           | CHỦ ĐỀ: "CÔ GIÁO" |        |                       |          | Ghi chú về sự điều chỉnh (Nếu có) |
|----|----|--------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|------------------|----------------|------------------|--------------|-------------------|--------|-----------------------|----------|-----------------------------------|
|    |    |                                                                                            |       |                                                     |                                                                                                                  |                   |                  |                |                  |              | Nhánh 1           |        | Nhánh 2               |          |                                   |
|    |    | Mục tiêu                                                                                   | PTT C |                                                     |                                                                                                                  |                   |                  |                |                  |              | 4                 | 3-7/11 | 10-14/11              | 17-21/11 |                                   |
|    |    |                                                                                            |       |                                                     |                                                                                                                  |                   |                  |                | 24-36 tháng tuổi | 3/11 - 28/11 | Cô giáo của bé    |        | Công việc của cô giáo |          |                                   |
| 4  | 4  | Thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng, chân |       | Tập kết hợp 4 động tác cơ bản trong bài tập thể dục | Bài 3: HH: Thổi nơ/Tay: Hai tay sang ngang hạ xuống/Lưng, bụng, lườn: Quay người sang 2 bên/Chân: Đứng nhún chân | Lớp               | Lớp học          | Thể chất       | 1                | x            | TDS               | TDS    | TDS                   | TDS      |                                   |
| 8  | 8  | Biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò để giữ được                                   |       | Bò thẳng hướng có mang vật                          | HĐH: VĐCB Bò thẳng hướng có mang vật trên lưng                                                                   | Khối II           | Lớp học          | Thể chất       | 1                | x            | HĐH               |        |                       |          |                                   |

|    |    |                                                                                                                                                  |  |                                                                             |                                                                |          |                |             |   |     |     |     |     |  |  |
|----|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|-----------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|----------|----------------|-------------|---|-----|-----|-----|-----|--|--|
|    |    | vật đặt<br>trên lưng                                                                                                                             |  | trên<br>lưng<br>(3m)                                                        | Trò chơi<br>"Bóng tròn to                                      |          |                |             |   |     |     |     |     |  |  |
| 29 | 29 | Thể hiện<br>sức<br>mạnh<br>của cơ<br>bắp<br>trong<br>vận động<br>ném xa<br>lên phía<br>trước<br>bằng một<br>tay (tối<br>thiểu<br>1,5m)           |  | Ném<br>xa lên<br>phía<br>trước<br>bằng<br>một<br>tay (tối<br>thiểu<br>1,5m) | HĐH: VĐCB<br>Ném xa bằng<br>một tay<br>Trò chơi "cáo<br>và thỏ | Khó<br>i | Lớ<br>p<br>học | Thể<br>chất | x |     |     |     | HĐH |  |  |
| 33 | 33 | Biết<br>dùng các<br>ngón tay<br>để nhón<br>nhặt đồ<br>vật                                                                                        |  | Nhón<br>nhặt<br>đồ vật                                                      | HĐG: Nhặt<br>cắt đồ chơi<br>khi chơi xong                      | Khó<br>i | Lớ<br>p<br>học | Thể<br>chất | x | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG |  |  |
| 35 | 35 | Phối hợp<br>được cử<br>động bàn<br>tay, ngón<br>tay và<br>phối hợp<br>tay - mắt<br>trong các<br>hoạt<br>động:<br>nhào đất<br>nặn; vẽ<br>tổ chim. |  | Thực<br>hiện<br>nhào<br>đất<br>nặn<br>trong<br>chủ<br>điểm"<br>Gia<br>đình" | HĐG: Chơi<br>nhào đất nặn<br>đồ chơi                           | Lớ<br>p  | Lớ<br>p<br>học | Thể<br>chất | x | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG |  |  |

|    |    |                                                                                                                                           |  |                                                            |                                                                 |     |         |          |  |   |     |     |     |     |  |
|----|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|-----|---------|----------|--|---|-----|-----|-----|-----|--|
| 36 | 36 | Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: khâu vòng tay, chuỗi đeo cổ                            |  | Xâu vòng theo chủ đề                                       |                                                                 | Lớp | Lớp học | Thể chất |  | x | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG |  |
|    |    |                                                                                                                                           |  |                                                            | HĐG: Xâu vòng hoa lá xen kẽ                                     |     |         |          |  |   |     |     |     |     |  |
| 37 | 37 | Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: cài, cởi cúc, buộc dây, bấm cúc, tháo mở nắp chai, ... |  | Tập cài, cởi cúc, buộc dây, bấm cúc, tháo mở nắp chai, ... |                                                                 | Lớp | Lớp học | Thể chất |  | x | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG |  |
|    |    |                                                                                                                                           |  |                                                            | HĐG: Bé chơi bấm cúc trang trí hoa<br>Bé chơi tháo mở nắp chai. |     |         |          |  |   |     |     |     |     |  |
| 38 | 38 | Biết chấp ghép các hình vào đúng vị trí cho trước, theo mẫu                                                                               |  | Chấp ghép hình theo chủ đề                                 |                                                                 | Lớp | Lớp học | Thể chất |  | x | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG |  |
|    |    |                                                                                                                                           |  |                                                            | Bé chơi ướm hình chủ đề "CG"                                    |     |         |          |  |   |     |     |     |     |  |

|    |    |                                                                    |  |                                                                       |                                                         |       |          |          |   |   |       |       |       |       |  |
|----|----|--------------------------------------------------------------------|--|-----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|-------|----------|----------|---|---|-------|-------|-------|-------|--|
| 39 | 39 | Xếp chồng, xếp cạnh được 6 - 8 khối không đồ                       |  | + Xếp trường g tặng cô giáo                                           | Chơi HĐ góc: Xếp trường tặng cô giáo                    | Lớp   | Lớ p học | Thẻ chất |   | x | HĐG   | HĐG   | HĐG   | HĐG   |  |
| 45 | 45 | Ngủ đủ 1 giấc buổi trưa                                            |  | Luyện thói quen ngủ một giấc trưa                                     | Rèn trẻ luyện thói quen ngủ một giấc trưa               | Khố i | Lớ p học | Thẻ chất |   | x | VS-AN | VS-AN | VS-AN | VS-AN |  |
| 48 | 48 | Có một số thói quen tốt trong sinh hoạt: vứt rác đúng nơi quy định |  | Luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt: vứt rác đúng nơi quy định | Rèn trẻ luyện thói quen vứt rác đúng nơi quy định.      | Khố i | Lớ p học | Thẻ chất | 1 | x | VS-AN | VS-AN | VS-AN | VS-AN |  |
| 50 | 50 | Trẻ biết bê ghế bằng hai tay, lấy xếp ghế đúng nơi qui định        |  | Bê ghế bằng hai tay, lấy xếp ghế đúng nơi qui định.                   | Rèn trẻ bê ghế bằng hai tay, xếp ghế đúng nơi quy định. | Khố i | Lớ p học | Thẻ chất |   | x |       | HĐC   |       | HĐC   |  |

|    |    |                                                                      |  |                                                   |                                       |       |          |           |   |   |     |          |     |          |  |
|----|----|----------------------------------------------------------------------|--|---------------------------------------------------|---------------------------------------|-------|----------|-----------|---|---|-----|----------|-----|----------|--|
| 66 | 66 | Có khả năng tìm đồ vật vừa mới cất giấu qua nghe âm thanh            |  | Tìm đồ vật vừa mới cất giấu                       | Trò chơi: Tìm đồ vật vừa mới cất giấu | Khó i | Lớ p học | Nhận thức | 1 | x | HĐC |          | HĐC |          |  |
| 87 | 87 | Chỉ/nói tên hoặc lấy/cất đúng đồ chơi màu đỏ /vàng/xanh theo yêu cầu |  | - Nhận biết phân biệt màu xanh đỏ                 | HĐH: Nhận biết phân biệt màu xanh đỏ  | Khó i | Lớ p học | Nhận thức | 1 | x |     |          |     | HĐH+H ĐG |  |
| 87 | 87 | Chỉ/nói tên hoặc lấy/cất đúng đồ chơi màu đỏ /vàng/xanh theo yêu cầu |  | Nhận biết màu xanh- vàng                          | HĐH: Nhận biết màu xanh- vàng         | Khó i | Lớ p học | Nhận thức | 1 | x |     | HĐH+H ĐG |     |          |  |
| 94 | 94 | Nói được tên của cô giáo, một số bạn trong lớp                       |  | Tên cô giáo và công việc của cô trong lớp nhà trẻ | HĐH: Cô giáo của con                  | Khó i | Lớ p học | Nhận thức |   | x | HĐH |          |     |          |  |

|     |     |                                                                                                                         |  |                                                   |                                                    |     |         |           |   |   |     |     |     |     |  |
|-----|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|---------------------------------------------------|----------------------------------------------------|-----|---------|-----------|---|---|-----|-----|-----|-----|--|
| 94  | 94  | Nói được tên của cô giáo, một số bạn trong lớp                                                                          |  | Tên cô giáo và công việc của cô trong lớp nhà trẻ | HĐH: Công việc của cô giáo                         | Khó | Lớp học | Nhận thức |   | x |     |     | HĐH |     |  |
| 101 | 101 | Nghe hiểu được nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật |  | Nghe hiểu nội dung truyện                         | HĐH: Truyện: Em bé dũng cảm                        | Lớp | Lớp học | Ngôn ngữ  | 1 | x |     |     | HĐH |     |  |
|     |     |                                                                                                                         |  |                                                   | HĐH: Truyện: Bé mai đi công viên                   | Lớp | Lớp học | Ngôn ngữ  |   | x |     | HĐH |     |     |  |
|     |     |                                                                                                                         |  |                                                   | HĐH: Truyện: Vệ sinh buổi sáng                     | Lớp | Lớp học | Ngôn ngữ  |   | x | HĐH |     |     |     |  |
|     |     |                                                                                                                         |  |                                                   | HĐH: Truyện vịt con đi học                         | Lớp | Lớp học | Ngôn ngữ  |   | x |     |     |     | HĐH |  |
| 109 | 109 | Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao                                                                                      |  | Đọc các đoạn thơ, bài thơ                         | HĐH: Thơ Cô và mẹ<br>Ca dao đồng dao: Rì rả rì rầm | Lớp | Lớp học | Ngôn ngữ  | 1 | x | HĐH |     |     |     |  |

|         |         |                                                          |  |                                                                                          |                                                                                      |       |           |                    |  |   |     |     |     |     |
|---------|---------|----------------------------------------------------------|--|------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-------|-----------|--------------------|--|---|-----|-----|-----|-----|
|         |         | với sự giúp đỡ của cô giáo                               |  | ngắn có câu 3 - 4 tiếng về chủ đề: "Cô giáo"                                             | HĐH: Thơ "Bàn tay cô giáo"<br>Ca dao đồng dao: Rì rả rì rầm                          | Lớp   | Lớp p học | Ngôn ngữ           |  | x |     | HĐH |     |     |
|         |         |                                                          |  |                                                                                          | HĐH: Thơ: Bé đi nhà trẻ<br>Ca dao đồng dao: Rì rả rì rầm                             | Lớp   | Lớp p học | Ngôn ngữ           |  | x |     |     | HĐH |     |
| 12<br>3 | 12<br>3 | Thực hiện được yêu cầu đơn giản của giáo viên, người lớn |  | Thực hiện yêu cầu đơn giản của giáo viên, người lớn                                      | Thực hiện yêu cầu đơn giản của giáo viên, người lớn                                  | Khó i | Lớp p học | TCKN XH và thẩm mỹ |  | x | ĐTT | ĐTT | ĐTT | ĐTT |
| 13<br>3 | 13<br>3 | Biết chào tạm biệt khi được nhắc nhở                     |  | Tập thực hiện một số hành vi giao tiếp văn hóa: chào, tạm biệt, cảm ơn. Nói từ "ạ", "dạ" | Thực hiện một số hành vi giao tiếp văn hóa: chào, tạm biệt, cảm ơn. Nói từ "ạ", "dạ" | khó i | Lớp p học | TCKN XH và thẩm mỹ |  | x | ĐTT | ĐTT | ĐTT | ĐTT |

|         |         |                                                                        |  |                                                                  |                                    |     |          |                    |   |   |          |          |          |  |  |
|---------|---------|------------------------------------------------------------------------|--|------------------------------------------------------------------|------------------------------------|-----|----------|--------------------|---|---|----------|----------|----------|--|--|
| 13<br>9 | 13<br>9 | Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/bản nhạc quen thuộc |  | Nghe hát, nghe nhạc, nghe âm thanh của các loại dụng cụ          | HĐH: DH Cô giáo                    | Lớp | Lớ p học | TCKN XH và thẩm mỹ | 1 | x | HĐH+H ĐG |          |          |  |  |
|         |         |                                                                        |  | Hát theo và tập vận động đơn giản theo nhạc về chủ đề " Cô giáo" | HĐH: DH Cô và mẹ                   | Lớp | Lớ p học | TCKN XH và thẩm mỹ |   | x |          | HĐH+H ĐG |          |  |  |
|         |         |                                                                        |  |                                                                  | HĐH: VĐ Cô và mẹ                   | Lớp | Lớ p học | TCKN XH và thẩm mỹ |   | x |          |          | HĐH+H ĐG |  |  |
|         |         |                                                                        |  |                                                                  | HĐH: DH Em yêu cô giáo             | Lớp | Lớ p học | TCKN XH và thẩm mỹ |   | x | HĐH+H ĐG |          |          |  |  |
| 14<br>2 | 14<br>2 | Thích cầm bút di màu.                                                  |  | Di màu theo chủ đề "cô giáo"                                     | HĐH: Di màu trang phục của cô giáo | Lớp | Lớ p học | TCKN XH và thẩm mỹ |   | x |          | HĐH+H ĐG |          |  |  |
| 14<br>3 | 14<br>3 | Thích cầm bút vẽ các nét khác nhau, vẽ nguệch ngoạc.                   |  | Vẽ theo chủ đề " Cô giáo"                                        | HĐH: vẽ con đường tới trường       | Lớp | Lớ p học | TCKN XH và thẩm mỹ |   | x | HĐH+H ĐG |          |          |  |  |

|         |         |                                                             |   |                                                     |                    |     |                |                             |          |           |           |           |           |           |             |  |
|---------|---------|-------------------------------------------------------------|---|-----------------------------------------------------|--------------------|-----|----------------|-----------------------------|----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-------------|--|
| 14<br>6 | 14<br>6 | Thích<br>thú khi<br>tạo ra<br>sản<br>phẩm<br>bằng con<br>in | * | In<br>theo<br>chủ đề<br>" Cô<br>giáo"               | HĐH: In bàn<br>tay | Lớp | Lớ<br>p<br>học | TCKN<br>XH và<br>thẩm<br>mỹ | 1        | x         |           |           |           |           | HĐH+H<br>ĐG |  |
|         |         | <b>CỘNG TỔNG SỐ NỘI<br/>DUNG PHÂN BỐ VÀO<br/>CHỦ ĐỀ</b>     |   |                                                     |                    |     |                |                             | <b>9</b> | <b>33</b> | <b>17</b> | <b>17</b> | <b>17</b> | <b>17</b> | <b>17</b>   |  |
|         |         | <b>Trong<br/>đó:</b>                                        |   | <b>- Lĩnh vực Thể chất</b>                          |                    |     |                |                             | <b>3</b> | <b>12</b> | <b>10</b> | <b>10</b> | <b>10</b> | <b>10</b> | <b>10</b>   |  |
|         |         |                                                             |   | <b>- Lĩnh vực nhận thức</b>                         |                    |     |                |                             | <b>2</b> | <b>5</b>  | <b>2</b>  | <b>1</b>  | <b>2</b>  | <b>1</b>  | <b>1</b>    |  |
|         |         |                                                             |   | <b>- Lĩnh vực ngôn ngữ</b>                          |                    |     |                |                             | <b>2</b> | <b>7</b>  | <b>2</b>  | <b>2</b>  | <b>1</b>  | <b>2</b>  | <b>2</b>    |  |
|         |         |                                                             |   | <b>- Lĩnh vực TCKNXH và<br/>thẩm mỹ</b>             |                    |     |                |                             | <b>2</b> | <b>9</b>  | <b>3</b>  | <b>4</b>  | <b>4</b>  | <b>4</b>  | <b>4</b>    |  |
|         |         |                                                             |   | <b>Cộng tổng số nội dung phân<br/>bố vào chủ đề</b> |                    |     |                |                             |          |           | <b>17</b> | <b>17</b> | <b>17</b> | <b>17</b> | <b>17</b>   |  |
|         |         | <b>Trong<br/>đó:</b>                                        |   | <b>- Đón trả trẻ</b>                                |                    |     |                |                             |          |           | <b>2</b>  | <b>2</b>  | <b>2</b>  | <b>2</b>  | <b>2</b>    |  |
|         |         |                                                             |   | <b>- Thể dục sáng</b>                               |                    |     |                |                             |          |           | <b>1</b>  | <b>1</b>  | <b>1</b>  | <b>1</b>  | <b>1</b>    |  |
|         |         |                                                             |   | <b>- Hoạt động góc</b>                              |                    |     |                |                             |          |           | <b>6</b>  | <b>6</b>  | <b>6</b>  | <b>6</b>  | <b>6</b>    |  |
|         |         |                                                             |   | <b>- Hoạt động ngoài trời</b>                       |                    |     |                |                             |          |           | <b>0</b>  | <b>0</b>  | <b>0</b>  | <b>0</b>  | <b>0</b>    |  |
|         |         |                                                             |   | <b>- Vệ sinh - ăn ngủ</b>                           |                    |     |                |                             |          |           | <b>2</b>  | <b>2</b>  | <b>2</b>  | <b>2</b>  | <b>2</b>    |  |
|         |         |                                                             |   | <b>- Hoạt động chiều</b>                            |                    |     |                |                             |          |           | <b>1</b>  | <b>1</b>  | <b>1</b>  | <b>1</b>  | <b>1</b>    |  |

|  |  |            |                                      |  |  |          |          |          |          |  |
|--|--|------------|--------------------------------------|--|--|----------|----------|----------|----------|--|
|  |  | '<br>ngoại | - Thăm quan dã                       |  |  | 0        | 0        | 0        | 0        |  |
|  |  |            | - Lễ hội                             |  |  | 0        | 0        | 0        | 0        |  |
|  |  |            | Hoạt động học                        |  |  | 4        | 2        | 3        | 2        |  |
|  |  |            | Hoạt động học + Hoạt động góc        |  |  | 1        | 3        | 2        | 3        |  |
|  |  |            | Hoạt động học + Hoạt động chiều      |  |  | 0        | 0        | 0        | 0        |  |
|  |  |            | Hoạt động học + Hoạt động ngoài trời |  |  | 0        | 0        | 0        | 0        |  |
|  |  |            | Hoạt động góc + Hoạt động chiều      |  |  | 0        | 0        | 0        | 0        |  |
|  |  |            | Hoạt động học + Lễ hội               |  |  | 0        | 0        | 0        | 0        |  |
|  |  |            | <b>- Hoạt động học</b>               |  |  | <b>5</b> | <b>5</b> | <b>5</b> | <b>5</b> |  |
|  |  |            | <u>Chia ra:</u> + Giờ thể chất       |  |  | <b>1</b> | <b>0</b> | <b>1</b> | <b>0</b> |  |
|  |  |            | + Giờ nhận thức                      |  |  | <b>1</b> | <b>1</b> | <b>1</b> | <b>1</b> |  |
|  |  |            | + Giờ ngôn ngữ                       |  |  | <b>2</b> | <b>2</b> | <b>1</b> | <b>2</b> |  |
|  |  |            | + Giờ TC-KNXH và thẩm mỹ             |  |  | <b>1</b> | <b>2</b> | <b>2</b> | <b>2</b> |  |

## II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH

| Tên chủ đề nhánh | Số tuần thực hiện | Thời gian thực hiện    | Người phụ trách                 | Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có) |
|------------------|-------------------|------------------------|---------------------------------|-----------------------------------|
| Cô giáo của bé   | 2                 | Từ 3/11 đến 14/11/2025 | Nguyễn Thị Bắc<br>Trần Thị Hạnh |                                   |

|                       |   |                         |                                 |  |
|-----------------------|---|-------------------------|---------------------------------|--|
| Công việc của cô giáo | 2 | Từ 17/11 đến 28/11/2025 | Phạm Thị Ngọc<br>Nguyễn Thị Bắc |  |
|-----------------------|---|-------------------------|---------------------------------|--|

### III. CHUẨN BỊ

|            | Nhánh: “Cô giáo của bé”                                   | Nhánh: “Công việc của cô giáo”                            |
|------------|-----------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|
| Giáo viên  | Giáo án                                                   | Giáo án                                                   |
|            | Đồ dùng dạy học và đồ dùng phục vụ cho các hoạt động      | Đồ dùng dạy học và đồ dùng phục vụ cho các hoạt động      |
| Nhà trường | Trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ cho các hoạt động. | Trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ cho các hoạt động. |
| Phụ huynh  | Nguyên học liệu                                           | Nguyên học liệu                                           |

**GIÁO VIÊN THỰC HIỆN**

**TM. NHÀ TRƯỜNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Mai Thị Mơ**